

## Chương 21

### Khó Cứu Thiên Hà

**C**hẳng đợi mọi người lên tiếng hỏi, đã nghe tiếng chuông ngọc khánh vàng trong điện, báo hiệu hoàng đế lên triều.

Tuy đứng xa xa, cách cả dãy bệ rồng và khói trầm bảng lảng, nhưng các thần tử bên dưới vừa thoáng thấy mặt rồng đều ngạc nhiên khôn xiết. Ba ngày cầu phúc dường như không được ích lợi gì, trái lại mặt rồng còn xám xịt như tro tàn, chân bước lão đảo, gần như phải dựa vào Từ Phùng Hàn dìu đỡ mới đi nổi. Thấy hoàng đế run rẩy bước vào, chúng thần đều luống cuống.

Đợi triều thần hành lễ tung hô vạn tuế xong, đại học sĩ mới bẩm báo sự việc vừa xảy ra trước điện. Đại điện im phăng phắc, gương mặt hoàng đế đã khó coi lại càng khó coi hơn.

Thật lâu mới nghe tiếng hoàng đế, yếu ớt đến mức chỉ Từ Phùng Hàn đứng cạnh là tường tận. Y nghiêng tai lắng nghe, rồi cao giọng truyền đạt: “Ý thánh thượng là người chết đã chết rồi, người sống phải tự trân trọng lấy mình. Ngạc vương đã từ trần, bệ hạ không muốn nhắc đến lỗi lầm của vương gia nữa, bỏ qua đi.” Các triều thần bên dưới ồ lên xôn xao, không ngờ một việc lớn như vậy mà hoàng đế chỉ nhẹ nhàng kết luận một câu, không nghe không hỏi.

Dù không muốn nghe về lỗi lầm của Ngạc vương, nhưng còn nỗi oan của Quỳ vương, có phải cũng được gạt bỏ từ nay?

Mọi người đang xì xầm suy đoán thì Từ Phùng Hàn lại nghe thấy thánh dụ của hoàng đế, lập tức truyền lại: “Thánh thượng có chỉ, ba ngày nay quỳ lạy cầu phúc, thiếu ăn thiếu ngủ nên không được khỏe, các khanh gia không cần lo lắng. Hôm nay đưa cốt Phật rời cung, đến các chùa miếu trong kinh lễ bái, tắm gội Phật quang, cầu phúc cho xã tắc, an định cho Đại Đường, phong Lý Kiến làm truyền tống sứ, lên điện cung nghênh cốt Phật.”

Cốt Phật do Lý Thư Bạch rước vào cung, lúc này cung nhân đã bung tháp xá lợi đựng cốt Phật ra, đương nhiên cũng do y đứng dậy tiến ra khỏi cửa điện.

Tháp xá lợi rất nặng, đúc bằng bạc, phải đến một thước vuông, cách một lớp bảo tướng hoa chạm rồng trên bề mặt, tháp thoáng trông thấy quách vàng khảm châu báu bên trong, trong quách vàng là áo quan bằng ngọc, trong áo quan mới là xá lợi Phật.

Tất cả đại thần đều quỳ rạp cung kính tiễn xá lợi Phật.

Cũng như lễ rước xá lợi ba ngày trước, Lý Thu Bạch tay cầm cành liễu, nhúng tịnh thủy, tay trái đỡ nhẹ tháp xá lợi, tay phải vẩy chín lần.

Hoàng Tử Hà quỳ tít phía sau, nhìn chăm chăm vào làn nước cam lồ từ cành liễu vẩy lên tháp xá lợi.

Sau đó, Lý Thu Bạch đón lấy tháp xá lợi từ tay cung nhân, rồi từ cửa điện theo bậc thềm đi lên, đến trước mặt Lý Kiến, trong ánh mắt chăm chú của mọi người.

Lý Kiến dập đầu vái lạy, đủ ba quỳ chín lạy mới đứng dậy đón lấy tháp xá lợi.

Tháp xá lợi vừa rời tay, Lý Thu Bạch đang định bỏ tay xuống thì các cung nhân đứng hầu bên cạnh nhất loạt “á” lên kinh hãi. Thì ra tay Lý Thu Bạch bỗng loang lổ vết máu, vô cùng đáng sợ.

Trong tiếng la hoảng của mọi người, Lý Kiến giơ tháp xá lợi lên nhìn kỹ bên dưới, thấy lờ mờ hai dấu tay bằng máu, trùng khớp với hai bàn tay Lý Thu Bạch vừa bưng tháp, nhất thời cũng tái mét mặt, luống cuống. Mọi người vừa dậy lên xông xáo thì đã có người đứng dậy chạy ra trước điện, quỳ mọp xuống đất: “Tâu bệ hạ, Quý vương tuy đã chứng minh mình bị Ngạc vương vu hãm, nhưng dù sao Ngạc vương cũng qua đời ngay trên tay Quý vương ở chùa Hương Tích! Nhất định là sau khi bị Ngạc vương vạch rõ bộ mặt thật Quý vương đã ôm hận trong lòng, then quá hóa giận, ra tay giết chết Ngạc vương. Sao bệ hạ có thể để hạng người tâng tặn lương tâm như vậy che mắt, còn để hấn làm vấy bản cốt Phật? Hiện giờ... hiện giờ cốt Phật hiển linh, Quý vương hai tay vấy máu, ắt là trời đất đã nổi giận.”

Kẻ này chính là Điền Lệnh Tư hầu cận thái tử, thái tử Lý Nghiễm rất nghe lời hấn, lập tức chạy ra theo, quỳ xuống trước điện. Thấy vậy, rất nhiều người khác cũng lũ lượt tỉnh ngộ, chen nhau chạy ra trước điện tâu bày: “Trời đất nổi giận, cốt Phật hiển linh, hấn là muốn bệ hạ sớm xử lý kẻ phạm tội không thể dung tha này.”

Lý Thu Bạch nhíu mày nhìn hai bàn tay, rồi quay sang nhìn cung nhân vừa rời giao tháp xá lợi cho mình.

Chính là nữ quan Trường Linh bên cạnh hoàng hậu. Vừa thấy Lý Thu Bạch nhìn về phía mình, ả vội quỳ ngay xuống, hoảng hốt thưa: “Vương gia tha mạng! Lúc nô tỳ giao tháp xá lợi cho vương gia, bên trên vẫn sạch bong! Nếu không tin, không tin xin vương gia cứ nhìn tay nô tỳ đây...”

Nói rồi ả run rẩy xòe hai tay ra trước mặt mọi người, chỉ thấy lòng bàn tay khô ráo trắng trẻo, không hề có vết máu.

Nghe trước điện ồn ào, lại thêm đám người thái tử kích động, hoàng đế bèn phái Từ Phùng Hàn ra hỏi đầu đuôi. Thấy tình hình như vậy, Từ Phùng Hàn vội triệu tất cả mọi người trở vào trong điện.

Lý Kiến ôm tháp xá lợi rảo bước đi vào. Trường Linh nơm nớp theo sau. Lý Thư Bạch theo bậc thềm mà lên, lúc ngang qua Hoàng Tử Hà bèn ra hiệu cho cô theo.

Vương Uẩn giơ tay nắm lấy tay áo cô. Hoàng Tử Hà vội vã ngoái lại, gặp ngay một cặp mắt buồn rầu tuyệt vọng. Y nói: “Nếu bây giờ cô rời khỏi đây, ta vẫn có thể giúp cô.”

Song Hoàng Tử Hà chậm rãi lắc đầu, rút tay áo ra khỏi tay y.

Tay áo bay bay, sợi dây vàng trong tay đung đưa, khiến hai hạt đậu đỏ thành linh tách nhau ra, rồi lại theo sợi dây mà chập lại, chạm khẽ vào nhau. Cô cúi mặt nhìn hai hạt đậu dính sát vào nhau trên cổ tay, khẽ đáp: “Đa tạ, nhưng... tôi nhất định phải đi.”

Đại điện mới rồi còn rộng thênh thang không một bóng người, giờ đã chật như nêm.

Dưới bệ rồng, gần hoàng đế nhất là Lý Thư Bạch, Lý Kiến và Trường Linh. Lý Kiến sợ sệt dâng tháp xá lợi lên cho hoàng đế xem, run rẩy phân trần: “Tâu bệ hạ, lúc vi thần nhận tháp đã thế này, chẳng biết... chẳng biết là xảy ra chuyện gì!” Hoàng đế nhìn lướt qua hắn rồi vẫy tay. Từ Phùng Hàn vội đưa khăn cho Lý Kiến lau sạch vết máu dưới đáy tháp xá lợi rồi trả khăn lại cho Từ Phùng Hàn.

Nhìn mảnh khăn thấm máu, Từ Phùng Hàn cũng ghê tay, còn nghĩ xem có nên nhận lấy hay không thì Hoàng Tử Hà đứng sau Lý Kiến thấy vậy bèn nói: “Từ công công, nô tài có thể xem qua vết máu không?”

Từ Phùng Hàn ngần người, tới khi nhận ra cô thì tần ngần nhìn sang hoàng đế, nào ngờ hoàng đế vẫn thần thờ dán mắt vào móng lung, rõ ràng phản ứng của ngài ngự rất chậm, không nhận ra có xáo trộn.

Chẳng đợi Từ Phùng Hàn hỏi ý hoàng đế, Hoàng Tử Hà đã cầm lấy mảnh khăn trong tay Lý Kiến, ngắm soi vết máu đỏ trên đó, lại nhìn sang sắc vàng nhạt ở những chỗ không dính máu, rồi đưa lên mũi ngửi.

Từ Phùng Hàn rảo bước đến cạnh hoàng đế ghé tai nói nhỏ.

Chỉ nghe hoàng đế yếu ớt lên tiếng, tuy nhỏ nhưng cũng đủ lọt tai mấy người phía trước: “Tứ đệ, trẫm biết đệ bị ma xui quỷ khiến nên mới sát hại Thất đệ... Song trẫm vẫn muốn đệ thay trẫm nghênh đón cốt Phật, vốn là không nỡ để đệ

càng lún càng sâu, muốn mượn cốt Phật thanh tẩy tâm can đệ, thế mà... thế mà..." Đến đây thì hoàng đế hết hơi, không nói tiếp được nữa.

Điền Lệth Tư vội cao giọng tâu: “Bệ hạ thánh minh! Quý vương lòng lang dạ sói, lừa được người đời nhưng không lừa nổi thần Phật! Hai tay đang bung tháp xá lợi lại lấm máu, rõ là cốt Phật hiển linh cảnh báo, hạng người tay vấy máu người thân này, bệ hạ còn nể tình huynh đệ, e ngại thể diện hoàng thất nổi gì?” Lý Thư Bạch quay sang nhìn hắn vẻ lạnh lùng pha lẫn khinh miệt.

Điền Lệth Tư giật bản mình, run cầm cập quý phục xuống, không dám hó hé gì nữa. Ngay cả thái tử Lý Nghiễm bên cạnh cũng sợ đến không dám ngẩng lên, ôm chặt cánh tay hắn.

Hoàng đế ngừng giẫy lát rồi từ từ giơ tay lên, đúng lúc này, Hoàng Tử Hà lao ra quỳ trước bệ rồng, nói rành rọt: “Tâu bệ hạ, vết máu này là có người hãm hại Quý vương, xin bệ hạ minh xét!”

Bàn tay hoàng đế khựng lại rồi từ từ buông xuống: “Ai đấy?”

Từ Phùng Hàn ghé tai nói nhỏ: “Tâu, là Dương Sùng Cổ.”

Hoàng đế tức thì biến sắc, hừ khẽ trong họng, thái độ vừa căm hận vừa chế nhạo. Từ Phùng Hàn chưa kịp đoán ý, Hoàng Tử Hà đã đập đầu trước bệ rồng rồi giơ cao mảnh khăn trong tay, giơ ra cho mọi người cùng xem: “Trên chiếc khăn này ngoài vết máu đỏ còn dính chút phấn vàng, nô tài vừa ngửi thử, xác định là bột nghệ.”

“Bột nghệ ư?” Mọi người ngơ ngác nhìn nhau, còn đang suy đoán thì Hoàng Tử Hà đã rút ra một chiếc khăn trắng, lột xuống bên dưới tháp xá lợi rồi đập bột bột mấy cái vào tháp.

Lý Kiến đang bung tháp xá lợi tái mét mặt, ú ớ ngẩn: “Công công, đây... đây là cốt Phật mà!”

Hoàng Tử Hà chẳng buồn để ý đến hắn, mang khăn tay đi thẳng đến chỗ cung nhân bung bình tịnh thủy, cầm lấy cành liễu nhúng tịnh thủy vẩy vào chiếc khăn trên tay, sau đó giơ lên cho mọi người xem.

Trong tiếng ô à kinh hãi của mọi người, chỉ thấy tấm khăn vừa rồi còn trắng muốt, giờ đã loang lổ đầy máu.

“Đây không phải tịnh thủy, mà là nước kiềm.” Hoàng Tử Hà trở bình tịnh thủy trên tay cung nhân, cao giọng giải thích, “Còn bột nghệ được bôi bên trong các hoa văn chạm rồng trên tháp xá lợi. Đây vốn là trò vật của đám đồng cốt tằm xam ngoài phố, bột nghệ gặp nước kiềm sẽ tạo thành màu đỏ như máu,

thoạt nhìn cứ tưởng là chảy máu. Thế nên vừa rồi sau khi Quý vương vẩy tịnh thủy, lại đỡ lấy tháp xá lợi, trên tay mới loang lổ ‘máu’!”

Tức thì trong điện vang lên tiếng xì xào bàn tán. Hoàng Tử Hà quý xuống hành lễ với hoàng đế trên cao, lớn tiếng tâu: “Bệ hạ minh xét, việc này ắt có kẻ tiểu nhân giở trò, ngay trong cung, trước mắt bệ hạ mà cũng dám lừa gạt thánh thượng, mưu hại Quý vương! Xin bệ hạ xét rõ!”

Cả đại điện chìm trong không khí nơm nớp căng thẳng. Hoàng đế mấp máy môi nói với Từ Phùng Hàn. Từ Phùng Hàn hiểu ý, lập tức truyền lệnh xuống. “Bệ hạ có chỉ, việc tiền cốt Phật không thể chậm trễ, tháp xá lợi cứ đưa ra theo lệ. Quý vương và các cung nhân ở lại trong điện, bệ hạ sẽ tra rõ việc này. Những người khác giải tán.”

Đợi các triều thần quý bái rồi lần lượt lui ra, phượng giá cũng đến ngay phía sau, Vương hoàng hậu bước vào điện, giữa các thái giám cung nữ tùy tùng.

Theo sau hoàng hậu là Vương Uẩn và Vương Tông Thực.

Vương hoàng hậu đi về phía hoàng đế, ánh mắt dừng ở Hoàng Tử Hà giây lát rồi trầm tư lướt qua.

Sau khi tham kiến, thấy hoàng đế vẩy tay, hoàng hậu bèn nghiêng người ngồi xuống bên cạnh, vừa tựa vừa đỡ ngài, hỏi nhỏ: “Chẳng rõ bệ hạ giữ Quý vương lại vì việc gì?”

Hoàng đế chỉ Trường Linh đáp: “Nữ quan của hậu... bị nghi hãm hại Quý vương.”

Vương hoàng hậu nhìn Trường Linh vẻ nghi hoặc: “Rốt cuộc là chuyện gì?” Trường Linh dập đầu lia lịa, khóc lóc thưa: “Nô tỳ cũng chẳng biết vì sao trong tháp xá lợi lại bị bôi bột nghệ, sau đó tịnh thủy bị đổi thành nước kiềm, nên mới xảy ra chuyện. Nương nương minh xét nô tỳ không bao giờ dám làm chuyện như thế!” Ánh mắt Vương hoàng hậu lại dừng ở Hoàng Tử Hà, biết là cô bóc trần bí ẩn này, hoàng hậu quay sang bảo Quý vương: “Chuyện này ta phải nói rõ với Quý vương gia. Trường Linh là nữ quan hầu cận bên cạnh bản cung, nhiều năm nay hành xử thận trọng, chưa từng làm lỗi. Lần này cũng chỉ muốn chạm vào tháp xá lợi lấy phước nên mới xin bản cung cho bung tháp xá lợi từ hậu cung giao cho vương gia. Á hết lòng kính trọng cốt Phật, sao dám giở trò bôi bột nghệ đổi nước kiềm hãm hại vương gia được?” Lý Thư Bạch thần nhiên đáp: “Hoàng hậu nương nương nói rất có lý, thực ra bản vương cũng biết, một nữ quan nhỏ nhoi nhất định không dám gây ra việc tà đình thế này.” Trường Linh bấy giờ mới như được tái sinh, hơi thở cũng liền mạch trở lại, cuống quýt dập đầu với đế hậu và Quý vương rồi hấp tấp lui xuống.

Vương Tông Thực ngẩng đầu, giấu hai tay trong tay áo, chẳng nói chẳng rằng.

Hoàng đế dựa vào hoàng hậu, từ từ khôi phục khỏi trạng thái mệt mỏi ủ rũ, tuy giọng hơi khó nhọc, nhưng vẫn gắng gượng nói được, không cần Từ Phùng Hàn truyền đạt nữa: “Tứ đệ, trẫm muốn hỏi đệ một chuyện.”

Lý Thu Bạch chấp tay hành lễ: “Xin bệ hạ cứ hỏi.”

“Trước đây, vì chuyện của Thất đệ, trẫm đã đưa đệ vào Tông Chính Tự. Rồi vì thể diện hoàng gia nên vẫn chần chừ chưa giao đệ cho nha môn thẩm lý...” Nói được mấy câu, hoàng đế lại dựa vào hoàng hậu thở dốc, hoàng hậu phải vuốt ngực một lúc lâu, ngài ngự mới từ từ nói tiếp: “Giờ trẫm hỏi đệ, việc của Thất đệ, đệ định giải thích với trẫm, với triều đình, với thiên hạ ra sao?”

Lý Thu Bạch buông thông hai tay, đứng trước điện tâu: “Lúc ở Tông Chính Tự, thần đệ đã tâu với bệ hạ, vụ này có nhiều điểm kỳ lạ, cần phải điều tra thêm. Từ việc hôm nay mà suy, trong triều có người muốn vu hãm thần đệ không từ thủ đoạn, xin bệ hạ ban lệnh giao cho tam ty xử lý vụ này, thần đệ sẽ hết sức phối hợp.”

“Nếu trẫm không làm vậy thì sao?” Hoàng đế gay gắt ngắt lời y, rồi lại thở hồng hộc. Vương hoàng hậu vỗ lưng hoàng đế, nhìn xuống Lý Thu Bạch: “Việc này dù gì cũng liên quan tới thể diện hoàng gia, Ngạc vương điện hạ đã từ trần, Quý vương cần gì phải rước thêm cái nhục, chuốc lấy vạ hình ngục nữa?”

Lý Thu Bạch nhìn đế hậu trên bệ rộng, chậm rãi hỏi: “Ý bệ hạ là chuyện này không cần điều tra nữa, cứ kết thúc ở đây sao?” Hoàng đế không đáp, chỉ nhắm nghiền mắt lại.

Thấy thế, Lý Thu Bạch bất giác mỉm cười, nụ cười đầy lạnh lẽo chế nhạo: “Vậy bệ hạ định xử lý thần đệ thế nào đây?”

“Nước có phép nước, nhà có lệ nhà. Dù Quý vương vì lý do gì mà giết hại Ngạc vương, triều đình cũng không thể dung thứ cho hung thủ giết chết huynh đệ ruột thịt được.”

Vương hoàng hậu thở dài nhìn hoàng đế, thấy ngài ngự gật đầu mới quay sang nói với Lý Thu Bạch: “Thể diện hoàng gia không thể để mất, bệ hạ đã chuẩn bị cho Quý vương chén rượu tử biệt, đích thân tiễn vương gia lên đường.”

Dứt lời, hoàng hậu đưa mắt cho Vương Tông Thực, tên hoạn quan sau lưng Vương Tông Thực lập tức bung ra một chén rượu đã chuẩn bị sẵn.

Lý Thu Bạch liếc chén rượu, rồi lại nhìn lên hoàng đế: “Đa tạ thịnh tình của bệ hạ. Vốn dĩ bệ hạ đã có lệnh, thần đệ cũng không nên nhiều lời, nhưng hôm

nay sắp vĩnh biệt nhau, thần đệ chỉ muốn hỏi, bệ hạ định giải thích việc của thần đệ với người ngoài thế nào?”

Vương hoàng hậu thông dong đáp: “Bệ hạ nhân từ, Quý vương lỡ tay giết chết Ngạc vương, hối hận đến phát điên.”

“Nhưng thần đệ đã viết sẵn bản tự thuật, nếu thần đệ xảy ra chuyện gì, sẽ công bố trước toàn thiên hạ, vạch trần bí ẩn bên trong. Đến lúc đó mọi người trong thiên hạ sẽ biết thần đệ bị oan, hung thủ là kẻ khác. E rằng lời giải thích này của bệ hạ không ổn.”

Vương hoàng hậu ngạc nhiên ngoái lại nhìn hoàng đế, thấy hoàng đế cũng biến sắc chống người ngồi thẳng dậy, hạ giọng hỏi: “Bản tự thuật à?”

“Cũng không hẳn, chỉ là một cuốn tiểu thuyết truyền kỳ, tên họ các nhân vật đều thay đổi cả, nhưng nội dung vẫn được giữ nguyên, thuật lại tất cả những chuyện quý quái kỳ dị trong vòng mười mấy năm nay, khởi đầu từ lá bùa và con cá nhỏ bên cạnh đệ, cho tới khi vạch trần hung thủ sau màn, có bằng có cứ, chỉ cần để ý một chút là nhận ra ngay tất cả các nhân vật được ám chỉ.”

Hoàng đế tím mặt trùng trùng nhìn y, giọng khản đặc: “Vậy hung thủ thực sự mà đệ ám chỉ là ai?”

Lý Thư Bạch quay sang nhìn Hoàng Tử Hà.

Hoàng Tử Hà gật đầu, mở chiếc rương bên cạnh ra thưa: “Xin bệ hạ để nô tài giải thích cặn kẽ.”

Vương Tông Thực đứng yên này giờ cũng nhìn chăm chăm Hoàng Tử Hà, cất tiếng: “Hai vị nên biết nặng nhẹ thì hơn. Dưới gầm trời này, có lẽ việc gì cũng có chân tướng, nhưng không phải chân tướng nào cũng nói ra được đâu.”

“Xin Vương công công thứ cho nô tài vô tri. Tôi chỉ biết đạo trời lồng lộng, thiện ác ắt có báo ứng, bất luận người ngồi trên ngai cao hay kẻ bần cùng hạ tiện, những việc đã gây ra, không bao giờ có thể che giấu được mãi.” Ánh mắt Hoàng Tử Hà trong veo đầy quả quyết, nhìn thẳng vào Vương Tông Thực, không chút e dè. “Những chuyện nguy tạo dù gạt được phần lớn mọi người, dù giấu giếm được một lúc, nhưng mây mù không che khuất mặt trời được mãi, ngọc đẹp vùi sâu dưới bùn lầy ắt có ngày được gột sạch bùn nhơ.”

“Vương công công cần gì lo lắng? Bản vương chỉ nói ra những khả năng chúng ta đoán được để mọi người tham khảo, còn đúng hay sai thì kẻ gây ra mọi chuyện lúc này cũng có mặt trong điện, đương nhiên biết phải phán đoán thế nào, giải thích ra sao.” Lý Thư Bạch thản nhiên như không, chẳng buồn nhìn mọi người đang tái mặt trầm tư, ngẫm nghĩ một lát rồi bảo Hoàng Tử Hà: “Kể từ cái chết của Ngạc vương điện hạ đi.”

“Vâng.” Hoàng Tử Hà chấp tay hành lễ với mọi người, “Vừa rồi nhân lúc tang täng, trời vẫn còn tối, nô tài đã dẫn lại cảnh Ngạc vương tự tử, làm rõ cách Ngạc Vương biến mất trước tất cả mọi người. Giờ chúng ta lại phải đối mặt với một câu hỏi, chính là Ngạc vương biết rõ sau chuyện lần này mình sẽ phải rời bỏ địa vị vương gia, cũng có thể phải mai danh ẩn tích suốt đời, vì sao còn kích động mắng chửi Quý vương điện hạ trước mặt bao người như thế?”

“Ngạc vương vì tổ tông xã tắc, muôn dân trăm họ mới từ bỏ tất cả hòng vạch trần dã tâm của Quý vương.” Vương hoàng hậu lạnh lùng kết luận.

“Có thật thế không? Lần cuối Quý vương tới thăm Ngạc vương, nô tài cũng đi cùng, bấy giờ Ngạc vương còn nhờ Quý vương điều tra nguyên nhân bệnh điên của mẹ mình. Từ đó về sau Ngạc vương đóng cửa không ra ngoài, trong thời gian đó có người mạo danh Quý vương hai lần đưa đồ đến. Xin hỏi tại sao chỉ trong một tuần trăng ngắn ngủi đóng cửa ở nhà, Ngạc vương lại sinh lòng oán hận Quý vương sâu sắc đến thế?”

“Ất hẳn thứ Ngạc vương nhận được khiến vương gia thay đổi cách nghĩ.” Vương Tông Thực khoanh tay nói.

“Đúng vậy. Nô tài hỏi dò người trong phủ Ngạc, biết được Ngạc vương đã nhận những gì, hơn nữa còn phát hiện ra ba thứ đó đã bị thiêu hủy trong lò hương trước linh vị Trần thái phi.”

Hoàng Tử Hà lấy thanh đoản kiếm lưỡi cong, mấy sợi tơ cháy sém cùng vài mảnh ngọc vỡ trong rương ra đặt xuống đất.

“Đoản kiếm, dải đồng tâm, vòng ngọc.” Cô chậm rãi giải thích, “Tôi đã nghĩ nát óc mà không sao tìm ra mối liên hệ giữa chúng. Cho tới một ngày nghe được tiên sinh kể chuyện trên phố kể lại tích Tùy Dạng Đế tặng dải đồng tâm cho Tuyên Hoa phu nhân, mới vỡ lẽ. Thanh đoản kiếm của Tắc Thiên hoàng đế, dải đồng tâm của Tuyên Hoa phu nhân, đều tượng trưng cho bọn họ. Điểm tương đồng giữa hai người này là...”

Nói tới đây, cô cắn môi, không tiếp tục nữa.

Nhưng tất cả mọi người trong điện đều đã hiểu. Tắc Thiên hoàng đế từng là tài nhân của Thái Tông, về sau thành hoàng hậu của Cao Tông, Tuyên Hoa phu nhân của Tùy Văn Đế, sau khi Văn Đế băng hà lại nhận dải đồng tâm Dạng Đế<sup>1</sup> tặng.

Bầu không khí im lặng chết chóc bao trùm đại điện. Hoàng đế tím mặt, hoàng hậu nghi hoặc, Vương Tông Thực và Vương Uân im thin thít, ngay Lý Thư Bạch xưa nay bình thản cũng phải hít sâu một hơi, ép mình trấn tĩnh lại.



Riêng Hoàng Tử Hà chỉ ngừng lại giây lát, rồi chậm rãi tiếp: “Vòng ngọc của Trần thái phi đã bị ám chỉ cũng có ý nghĩa tương tự, bằng không Ngạc vương có thể giận dữ đập vỡ di vật mà mẫu phi yêu thích nhất lúc sinh thời ném cả vào lò hương cùng hai vật này? Rốt cuộc Ngạc vương lúc ấy đã nhận được ám hiệu gì, thứ gì đã dẫn dụ vương gia?”

Lúc này, đèn Từ Phùng Hàn cũng toát mồ hôi lạnh, các hoạn quan cung nữ trong điện đều run cầm cập, thềm hiều bí mật nghe được hôm nay rất có thể sẽ lấy mạng mình.

Vương hoàng hậu nhìn Từ Phùng Hàn khẽ ra lệnh: “Các người lui xuống trước đi.”

“Vâng!” Từ Phùng Hàn như được đại xá, hấp tấp khom người bước xuống thềm, dắt tất cả cung nhân ra khỏi điện rồi đóng cửa lại.

Thấy trong điện chỉ còn sáu người bọn họ, Vương hoàng hậu mới từ từ hỏi: “Hoàng Tử Hà, ý người là có người vu vạ cho Quý vương, nói y và Trần thái phi loạn luân ư?”

“Thưa vâng. Ngạc vương và Quý vương xưa nay rất thân thiết, muốn bày kế ly gián, thực khó vô cùng. Nhưng nếu khéo lợi dụng tình cảm thân thiết ấy, có thể giáng cho Quý vương một đòn trí mạng, tổn thương sâu sắc. Hung thủ tính toán đủ đường, biết rõ Ngạc vương yếu đuối nhạy cảm, yêu nhất là mẫu phi, chẳng ngại làm nhục cả Trần thái phi quá cố, khiến Ngạc vương căm hận tận xương, đặt cược tất cả để báo thù Quý vương!” Nói tới đây, giọng Hoàng Tử Hà cũng run lên đầy căm phẫn, “Trước lúc gieo mình xuống gác Tường Loan, một trong những điều Ngạc vương tố cáo Quý vương là ‘náo loạn triều cương’, bấy giờ nô tài đã ngạc nhiên, giờ nghĩ lại... thì ra tất cả đều có căn nguyên của nó.”

“Hoang đường...” Giọng hoàng đế khản đặc, lại thêm phần âm trầm dứt quãng vì khí suy lực kiệt, “Dưới gầm trời này, kẻ nào to gan dám làm nhục thái phi? Lại có kẻ nào dám... đối xử với Thất đệ của trẫm như thế? Thất đệ từ nhỏ trẫm tinh thông tuệ, việc gì cũng suy xét kỹ càng, sao có thể bị người ta xúi giục ly gián, nhẹ dạ cả tin như thế?”

“Thưa vâng, người Ngạc vương yêu thương nhất là mẫu phi của mình; còn kính trọng nhất, trừ bề hạ ra, hẳn là Quý vương. Còn vì sao vương gia lại sinh lòng nghi ngờ hai người mình yêu kính nhất, nô tài nghĩ là vì cái này.” Hoàng Tử Hà mở bình sứ đeo bên mình ra, chìa cho mọi người xem: “Chắc hẳn Vương công công biết rõ thứ này nhất.”

Trong bình sứ chính là hai con cá đã thối rữa, nhỏ như con muỗi, trông rất ghê tởm.

Vương Tông Thực nhìn xác hai con cá trong bình, chột lệ ra vẻ cảm thương, gương mặt vốn trở trở lạnh lùng cuối cùng cũng xuất hiện vài biểu cảm sinh động: “Hoàng Tử Hà, ta không thể không bội phục ngươi, hai con cá nhỏ như thế mà ngươi cũng tìm ra được.”

“Đây là Tử Hà giải phẫu thi thể cha con họ Trương, rửa sạch nội tạng, mãi mới tìm được trong cửa hầu của họ.” Hoàng Tử Hà bình thản đáp: “Hai con cá giống hệt, tìm thấy trong cửa hầu hai người với tình huống chết giống hệt. Người chết trước lúc lâm chung đều thay đổi hẳn tính tình, vốn dĩ ôn hòa thuận hậu lại trở nên cực đoan dị thường, trước khi Trương Hàng Anh chết đã tố cáo tôi nổi giáo cho giặc, muốn thay trăm họ trừ diệt; Trương lão bá sau khi con trai chết thì trèo lên thành lâu, gieo rắc tin đồn Quỷ vương mưu phản, tình cảnh này chẳng phải giống hệt Ngạc vương điên hạ ư?”

Vương hoàng hậu không dám tin vào tai mình nữa, tuy ra sức trấn tĩnh nhưng hàng trâm mảnh mảnh trên đầu đã hơi run rẩy: “Ý ngươi là Ngạc vương cũng bị người ta đưa cá vào cơ thể ư?”

“Không sai, chính vì con A Già Thập Niết này mà Ngạc vương điên cuồng, tự vẫn chết, trước lúc lâm chung còn vu cáo Quỷ vương!”

Hoàng hậu phẩy tay áo cười nhạt: “Hoang đường! Người thiên hạ ai chẳng biết Ngạc vương chết trong tay Quỷ vương. Trước lúc lâm chung còn chính miệng tố cáo Quỷ vương giết mình, Vương công công và hơn trăm quân Thần Sách đều chính tai nghe thấy, tận mắt chứng kiến, giờ ngươi lại nói là vương gia tự vẫn, ai mà tin được?”

“Nô tài không nói suông, trong tay nô tài có chứng cứ.” Hoàng Tử Hà rút trong rương ra một bộ hồ sơ nghiệm thi, hai tay giơ lên, “Sau khi Ngạc vương từ trần, Đại Lý Tự và Tông Chính Tự đã mời Chu Tử Tần tới khám nghiệm, hiện giờ hồ sơ đã niêm phong, chứng cứ xác thực. Nhưng trong tay tôi là bản sao, bên trên viết rõ vết thương trước ngực Ngạc vương xéo từ bên phải xuống dưới, tức là tương ứng với chéch xéo từ bên trái của người khám nghiệm. Cũng tức là, nếu Ngạc vương không tự vẫn, thì hung thủ chỉ có thể là người thuận tay trái.” Sắc mặt Vương hoàng hậu càng thêm khó coi, chẳng nói lời nào.

“Nhưng người trong triều ai cũng biết, mấy năm trước khi dẹp loạn Bàng Huân, Quỷ vương bị ám sát, hiện giờ tay trái chỉ làm được những việc bình thường hằng ngày, tay thường dùng vẫn là tay phải. Muốn giết người phải dùng lực mạnh, nhắm thật chuẩn, tay trái của Quỷ vương đâu thể giết người được nữa.”

Vương hoàng hậu cứng họng, đành hậm hực phất tay áo, ngồi phịch xuống, không buồn nhìn cô.

Hoàng Tử Hà nhìn Vương Tông Thực: “Còn về A Già Thập Niết, Vương công công đây chính là chuyên gia, bí mật của A Già Thập Niết cũng là công công tiết lộ cho tôi. Tử Hà bất tài, kiến thức nông cạn, xin công công giải thích rõ chuyện này cho mọi người cùng nghe thì hơn.”

Vương Tông Thực cười nhạt, vốn định làm thinh không đáp, nhưng lại nghe Lý Thư Bạch nói: “Mời Vương công công giải thích”, y do dự hồi lâu, cuối cùng đành hậm hực mở miệng: “Hoàng tiểu thư nói vậy chưa đúng, trứng A Già Thập Niết nhỏ như hạt bụi, sau khi nuốt vào sẽ bám trong cổ họng, rồi từ từ nở ra. Cá con sau khi nở rất nhỏ, có thể chui vào cửa hầu hút máu người, không sống được bao lâu sẽ chết trong cơ thể, thôi rửa tan biến. Nhưng cá con có độc, sau khi chết chất độc có thể theo máu vào não, khiến vật chủ tẩu hỏa nhập ma, trở nên cực đoan cố chấp, chỉ cần trong lòng có nghi ngờ sẽ bị khuếch đại thành oán niệm điên cuồng, đến chết mới thôi.”

Hoàng Tử Hà gật đầu: “Muốn khiến người ta nuốt phải cá con thì rất khó, nhưng trứng cá nhỏ như hạt bụi thì dễ hơn nhiều. Hơn nữa trứng cá muốn nở cần có thời gian, chắc hẳn khi Quý vương đến thăm, Ngạc vương đã bị trứng cá ký sinh rồi. Đồng thời hung thủ còn thác lời Trần thái phi điên loạn, để lại dấu móng tay khắc trên chiếc bàn trong phòng, ám chỉ cái chết của thái phi có liên quan tới việc Quý vương mưu đoạt thiên hạ, sau đó thừa cơ Ngạc vương phát cuồng vì độc A Già Thập Niết và những tin đồn vô căn cứ, bèn gửi đoàn kiếm và dải đồng tâm đến, vậy nên, dù Ngạc vương đóng cửa ở nhà, kẻ đó cũng vẫn đoán đúng thời điểm cho Ngạc vương ám hiệu cuối cùng!”

Vương hoàng hậu gắng trấn tĩnh, nghiêng người đỡ lấy hoàng đế, thấy ngài ngự mặt mày tái nhợt, thân thể lạnh ngắt, bèn sẽ giọng hỏi: “Bệ hạ thấy thế nào? Có cần về nghỉ ngơi không?” Hoàng đế ánh mắt mông lung, nắm chặt tay hoàng hậu định nói gì đó nhưng không thốt nổi nên lời, mấp máy môi hồi lâu mới thều thào đáp: “Không... trẫm vẫn... muốn nghe...”

Ánh mắt Lý Thư Bạch chậm rãi dừng lại ở đế hậu, giọng nói vẫn sang sảng lạnh lùng như mọi khi: “Vương công công hẳn biết, hôm tiên hoàng băng hà, bản vương từng tìm thấy một con A Già Thập Niết trong vũng máu tiên hoàng khạc ra.”

Vương Tông Thực hơi nhếch môi như cười, nhưng cuối cùng vẫn thông dong dứt tay vào tay áo: “Đúng vậy, lâu nay vương gia vẫn giữ con A Già Thập Niết ấy bên mình. Có điều gia không biết cách nuôi, khiến lão nô mỗi lần trông thấy lại thâm tiếc nuối.”

Lý Thư Bạch chẳng buồn đáp lời y, chỉ kể tiếp: “Năm xưa lúc tiên hoàng băng hà, các hoàng tử chúng ta đều quý bên ngoài, song Vương công công là người hầu cận tiên hoàng, chẳng những được vào điện mà còn triệu tập tăng

nhân pháp sư các nơi vào kinh, lại rất ưng ý Mộc Thiện đại sư thông thạo thuật nhiếp hồn, dẫn ông ta vào điện cầu phúc cho tiên hoàng, đúng không?”

Vương Tông Thực gật đầu. Sự thật đã vậy, y cũng chẳng chối cãi.

“Cha Trương Hàng Anh năm xưa vào cung chấn trị cho tiên hoàng đã chăm cứu giúp tiên hoàng tỉnh lại một chốc. Nhưng sau khi phụ hoàng tỉnh lại, công công lại không cho các hoàng tử vào bái kiến, cũng không cho triều thần đến nghe dặn dò, mà chỉ gọi riêng Mộc Thiện đại sư vào. Bấy giờ trong điện xảy ra chuyện gì, khắp thiên hạ hiện nay chỉ mình Vương công công biết mà thôi.”

Nghe y nói vậy, Vương Tông Thực nhếch môi cười nhạt: “Còn có thể xảy ra chuyện gì được chứ, tiên hoàng tỉnh lại, biết Trương Vĩ Ích đã cứu tế mình, bèn đòi bút giấy. Lão nô cứ ngỡ tiên hoàng định để lại di chiếu nên lấy giấy gai vàng đến, nào ngờ bệ hạ chỉ cầm bút vẽ lung tung trên giấy thành ba mảng mực đen rồi cười rông về trời. Lão nô và Trần thái phi đoán rằng tiên đế muốn ban tranh cho Trương Vĩ Ích, liền sai người đưa đi. Giờ bức họa đó chắc đang ở trong tay Trương Vĩ Ích.”

Hoàng Tử Hà lên tiếng hỏi: “Công công có dám khẳng định là tiên đế chỉ để lại một bức họa không?”

“Ba mảng mực đen, chẳng có đầu đuôi gì cả, ta cũng không hiểu là gì. Nhưng quả thật tiên đế nói là ban cho Trương Vĩ Ích, bấy giờ Trần thái phi đêm ngày hầu hạ tiên đế cũng ở đó, chính thái phi đã sai người đưa đi. Từ ấy về sau, ta không thấy bức tranh nọ nữa.” Vương Tông Thực lạnh lùng thuật lại.

Hoàng Tử Hà nhìn thẳng vào mắt y, chậm rãi hỏi: “Công công cho rằng giấy trắng mực đen, mọi sự đã rồi, sự thật bị mực đen vùi lấp sẽ không bao giờ hé lộ nên mới ung dung như thế, phải không?” Nói đến đây, Lý Thư Bạch bỗng nghiêng đầu nhìn ra ngoài điện, như vừa nghe được tiếng gì đó, nhưng có lẽ là nghe lầm, nên y lại quay đầu lại.

Vương Uẩn vốn phụng mệnh giám sát Quý vương không rời một khắc, nhưng lúc này nghe Hoàng Tử Hà phân tích vụ án, ánh dương ban sớm len qua khung cửa chiếu lên mình cô, bộ áo xanh đen cùng chiếc mũ đen càng khiến làn da trắng muốt ngời lên như ngọc dưới nắng. Y nhất thời ngẩn ngơ, quên cả Lý Thư Bạch, chỉ mãi nghe cô nói.

Bên kia, Vương Tông Thực ngẩng đầu hờ hững đáp: “Cái gì là sự thật bị mực đen vùi lấp? Sự thật chính là thế này, người cần gì phải nhiều lời?”

“Nhưng Vương công công hẳn cũng biết, dị vực có sách chép rằng, nước cải bó xôi hòa với a phù dung, cỏ thiên hương, v.v... bôi lên giấy, có thể bóc tách lớp mực phía trên, để lộ nội dung bên dưới.” Nói rồi Hoàng Tử Hà lại cúi xuống

rút trong rương một cuộn giấy, trải ra trước gương mặt đanh lại của Vương Tông Thực.

Nét chữ rành rành trên nền giấy gai vàng, ngay hoàng đế này giờ mệt mỏi dựa vào người Vương hoàng hậu cũng trợn trừng mắt, hơi thở dồn dập hẳn lên.

Chữ trên giấy chia làm ba đoạn, có phần đứt quãng vì người viết đã yếu lắm, cổ tay run rẩy rũ xuống. Nhưng mấy hàng chữ nguệch ngoạc yếu ớt ấy vẫn rành rành:

*Vãn biết mệnh trời, nay nên lui ẩn.*

*Quy vương! Trâm yêu dấu chẳng rời gang tấc, dĩnh ngộ tựa Thái Tông, nay đem non sông xã tắc giao phó.*

*Vương hãy về giúp rập lâu dài.*

*Hoàng đế sắc!*

Vương Tông Thực tái mặt, vẻ lạnh lùng ngạo nghễ thường ngày thoát chốc biến mất, loạng choạng lùi lại một bước. Vương Uẩn đứng phía sau ngõ ngang nhìn mảnh giấy gai vàng cũ kỹ, y hiểu rõ nội dung, chỉ là rúng động quá đỗi, không biết làm sao mà thôi.

Vương hoàng hậu đứng phắt dậy, rồi lại ngồi thụp xuống, nửa ôm nửa đỡ lấy hoàng đế, lồng ngực phập phồng dữ dội mà không thốt nổi tiếng nào.

Hoàng Tử Hà đến trước bệ rồng, giơ bức ngự bút tiên đế lên cho hoàng đế xem, thông thả nói: “Xin phép để Tử Hà trình bày suy đoán về những việc xảy ra trong đêm tiên hoàng qua đời. Để đưa bệ hạ lên ngôi, Vương công công đã dốc hết tâm sức, chuẩn bị hai nước cờ. Một là A Già Thập Niết, hai là Mộc Thiên đại sư. Trong lúc hầu hạ tiên hoàng uống thuốc, Vương công công đã lên để tiên hoàng nuốt trứng A Già Thập Niết vào, rồi tính chuẩn thời gian trứng nở, cho Trương Vĩ Ích châm cứu để tiên hoàng hôn mê nhiều ngày tỉnh dậy, sai Mộc Thiên đại sư thôi miên chỉ đạo tiên hoàng lập di chiếu truyền ngôi cho Vạn vương. Ngờ đâu tiên hoàng bệnh nặng nôn ra máu, con cá nhỏ cũng bị khạc ra theo, nên chưa kịp phát huy công hiệu. Việc đã rồi, Mộc Thiên đại sư dường như cũng chỉ có thể khống chế tâm trí Trần thái phi để bí mật không bị tiết lộ mà thôi, chẳng rõ Tử Hà đoán như vậy có đúng không?”

Trong điện Hàm Nguyên, trên dưới bệ rồng đều lặng phắc như tờ.

Hoàng đế và Vương Tông Thực nghiêng răng không nói, chẳng thừa nhận cũng chẳng phản bác.

Vạch trần một bí mật lớn như vậy khiến Hoàng Tử Hà cũng choáng váng bải hoải cả người, tưởng như trông thấy đao búa bổ xuống mình. Song cô lại hít sâu

một hơi, ép mình gắng gượng nói tiếp: “Nhưng chiếu thư, di ngôn cùng đại thần gửi gắm con cô mà tiên đế để lại, rốt cuộc đều vô dụng. Sau khi tiên đế băng hà, di chiếu bị hủy, thái phi bị ép phát điên, đại thần Vương Quy Trường được tiên đế phó thác con cô bị giết, đế vị bị đoạt. Đến giờ bệ hạ lại ban cho rượu độc, định đoạt luôn cả tư cách sống trên đời của Quý vương!”

Hoàng đế trừng trừng nhìn bức thủ bút cũ kỹ của tiên đế, cơ thịt trên mặt rần rật, sắc mặt xám ngoét, khiến gương mặt trở nên cực kỳ đáng sợ. Một lúc lâu sau, ngài ngự mới nhắm mắt, ngả người ra sập cười khẽ: “Vương Tông Thực, trẫm đã bảo rồi, xé hay đốt quách đi, ai... ai dám truy cứu thủ bút tiên hoàng trước lúc lâm chung ở đâu chứ? Hoặc là, cho nhà họ Trương một mẻ lửa... đốt quách thứ của nợ này đi là xong... người cứ khăng khăng nói nó vẫn còn tác dụng, không chịu ra tay!”

“Thần không dám tin... Không thể có chuyện này được!” Vương Tông Thực gầm lên, “Trên đời lấy đâu ra cách bóc tách hai lớp mực bên trên, khô phục nét chữ phía dưới chứ?”

“Vương công công, thế gian rộng lớn chẳng gì không có, công công quá tự tin vào kiến thức của mình rồi.”

Hoàng Tử Hà thờ dài, “Có điều Trần thái phi cũng thực đáng thương, đêm ấy hầu hạ tiên đế trong điện, ắt biết được việc này, nên đã bị Mộc Thiện đại sư dùng thuật nhiếp hồn, trước là ra mặt ban di chiếu cho Trương Vĩ Ích, sau lại phát điên phát cuồng, cả đời chỉ tỉnh táo lại một chốc lát để cảnh báo Ngạc vương. Ai ngờ lại phản tác dụng!”

“Bà ta còn tỉnh lại cơ à?” Vương Tông Thực mỉm cười thâm, “Bà ta đã làm gì?”

Hoàng Tử Hà hít sâu một hơi, chậm rãi cuộn tờ giấy gai vàng lại: “Thái phi để lại cho Ngạc vương một bức tranh, rất giống di chiếu sau khi bị bôi xóa. Có lẽ đó là cảnh tượng khắc sâu nhất trong tâm trí bà ấy trước khi phát điên. Tuy điên đại nhưng bà ấy vẫn nhớ đến di chiếu nên cho rằng Quý vương sẽ tranh đoạt hoàng vị, bởi vậy mới nhắc nhở Ngạc vương tránh xa Quý vương, sợ Ngạc vương bị cuốn vào vòng tranh đấu trong triều. Nào ngờ Ngạc vương lại coi đó là mấu chốt tố cáo Quý vương, thêm vào đó bản thân Ngạc vương cũng từng yêu một người con gái lớn tuổi hơn, dẫn tới nghi kỵ và oán hận Quý vương. Sau khi phát điên, Ngạc vương chỉ chăm chăm xoáy vào điểm đó, bất chấp những chi tiết vô lý bên trong, đến chết cũng không chịu hiểu ra.”

Hoàng đế trở cuộn giấy trong tay cô, họng khản đặc, nói không ra tiếng: “Sao? Giờ người mang di chiếu tiên đế từ mười mấy năm trước đến đây, định làm cái gì? Thiên hạ giờ đây đã là của trẫm, chẳng lẽ... Tứ đệ tưởng mình còn có thể khơi lên sóng to gió lớn ư?”

“Thần đệ nào có cầu mong gì, chẳng qua bộ hạ lúc nào cũng đề phòng thần đệ đấy thôi.” Lý Thư Bạch hiên ngang đứng dưới thềm, ngẩng đầu hờ hững đáp: “Từ sau khi thần đệ dẹp loạn Từ Châu, bộ hạ vừa muốn dựa vào thần đệ áp chế Vương công công, lại sợ thần đệ hai lòng, chẳng nỡ bày ra vô số mách lới quỷ dị xung quanh thần đệ, thực là vô ích.”

Hoàng đế chỉ cười nhạt, vịn vào Vương hoàng hậu chậm rãi ngồi dậy, dựa sập không nói.

“Bộ hạ cài người bên cạnh thần đệ, theo dõi nhất cử nhất động thì cũng được thôi, vì sao còn ban lá bùa quái dị kia, khiến thần đệ lúc nào cũng nom nớp sợ hãi, không thể sống yên?”

Hoàng đế lạnh lùng nhếch môi, vẻ mặt vừa như cười vừa như hận: “Sao trẫm lại nghe nói... đó là hóa thân hồn ma Bàn Huân muốn tìm đệ báo thù?”

Lý Thư Bạch chăm chú nhìn ngài ngự, giọng trầm mà chậm rãi: “Bộ hạ trăm phương ngàn kế sai người bên cạnh thần đệ thay đổi lá bùa, hẳn chờ đến lúc này, biến thần đệ thành ác quỷ trong mắt mọi người rồi điều khiển Ngạc vương vạch mặt đệ, chính tay giết chết cả hai huynh đệ chúng thần?”

“Không! Trẫm... không hề muốn giết các ngươi.” Giọng hoàng đế khản đặc như tiếng gỗ mục bị chẻ đôi, “Từ nhỏ, người trẫm ghen ghét nhất đồng thời cũng ngưỡng mộ nhất, chính là ngươi. Thư Bạch... Ngươi thông minh, đáng yêu, lại được phụ hoàng sủng ái. Mười tuổi trẫm đã bị đẩy đến phủ Vận vương chật hẹp, còn ngươi... lớn như vậy mà phụ hoàng vẫn không nỡ cho xuất cung, mỗi lần trẫm vào cung, thấy ngươi ngồi trong lòng phụ hoàng, quay về đều khóc nức nở...”

Cơ thịt trên mặt rờn rật, thân hình co lại, tựa hồ vẫn còn là đứa bé chỉ chực khóc òa lên. Vương hoàng hậu vội vuốt lưng ngài ngự, sẽ sàng an ủi: “Bộ hạ đừng quá kích động, thả lỏng một chút đi.”

“Vậy mà cuối cùng trẫm vẫn ngồi lên ngai vàng, một là vì đã cưới con gái họ Vương, hai là... trẫm có vẻ nhu nhược vô dụng, dễ điều khiển hơn ngươi nhiều... phải không? Vương công công?” Ánh mắt hoàng đế trừng trừng nhìn Vương Tông Thực, giọng khàn khàn.

Vương Tông Thực đứng yên bất động, cảm bạnh ra. Hồi lâu, y mới khom mình thi lễ: “Bộ hạ cả nghĩ rồi.” “Hừ...” Hoàng đế chẳng buồn để tâm, chỉ làm bầm tiếp, “Phụ hoàng trước lúc lâm chung vốn định truyền ngôi cho ngươi, nên sau khi trẫm lên ngôi, đáng ra phải giết ngay ngươi mới phải... Nhưng, nhưng trẫm có xuống tay không?”

“Không hề! Trẫm chỉ muốn thấy ngươi mục nát cả đời trong phủ quỳ, để vong linh phụ hoàng trên trời thấy được, đứa con mà ông ấy đặt bao kỳ vọng

phải quỳ dưới chân trẫm suốt đời, uất ức khiếp nhược suốt đời... Ha ha ha...” Hoàng đế phá lên cười thâm hiểm, rồi thở hổn hển, cuối cùng không thốt ra được tiếng nào nữa, chỉ rên hừ hừ trong họng.

Hoàng Tử Hà lặng lẽ nhìn Lý Thư Bạch, thấy y mím chặt môi, chăm chăm nhìn hoàng đế phía trên.

“Trẫm còn nhớ, lúc Bàng Huân nổi loạn, các tiết độ sứ không nghe lệnh, người lại dâng thư xin thay trẫm đi chinh phạt. Được thôi... Để trẫm xem người làm cách nào điều khiển bày lang sói rồi chết thảm! Cứ ngỡ người sẽ bỏ mạng sa trường, không ngờ người lại quay về... Những tháng ngày vinh quang của người bắt đầu từ đây, cũng từ đây, hoàng thất Đại Đường có một luồng gió mới. Ngay Vương Tông Thực cũng bắt đầu kiêng dè người, khuyên trẫm phải mau mau giải quyết người... Nhưng trẫm không làm? Trẫm nghĩ mình đã nắm được cơ hội ngàn năm có một để ngồi xem hai hổ đấu nhau, xem hai người tranh đấu sống chết, như vậy trẫm có thể ngư ông đắc lợi...” Vương Tông Thực lạnh lùng nhìn Lý Thư Bạch.

Vương hoàng hậu ôm lấy cánh tay run bần bật của hoàng đế, khẽ nài nỉ: “Bệ hạ đừng quá kích động, để thần thiếp đỡ người vào nội điện nghỉ ngơi một lát được không...”

Hoàng đế vung tay toan hất hoàng hậu ra, song cánh tay đã mềm oặt, làm sao hất nổi. Đành hổn hển lẩm bẩm: “Nhưng trẫm không định giết người... Trẫm chỉ muốn lá bùa kia khiến người kinh hoàng sợ hãi, hy vọng có một thứ gì đó giúp trẫm không chế được người... Tứ đệ... nếu người cũng như những kẻ khác, tin vận mệnh, tin quỷ thần, thậm chí sợ hãi xin trẫm giúp đỡ, có phải mọi chuyện đã ổn không?”

Lý Thư Bạch nhìn thẳng vào cặp mắt đã mờ đục thất thần đang trừng trừng hướng về mình, từ từ cung tay hành lễ với hoàng đế, thông dong đáp: “Bệ hạ thứ tội, thần đệ đời này không hề tin quỷ thần.”

“Người, cả ả Hoàng Tử Hà kia nữa, các người chứng kiến từng điềm báo lần lượt thành sự thật, mà vẫn không tin...” Cánh tay yếu ớt rũ xuống sập, hoàng đế ra sức siết chặt nắm tay, nhưng sức đã kiệt nên không sao khum được năm ngón tay lại, đành phần uất nhìn chăm chăm hai người họ, giọng nói mơ hồ đến gần như không nghe rõ nổi: “Tứ đệ, nếu người đừng quật cường như thế... nếu chịu cúi đầu tin vào vận mạng... thì trẫm và người đâu đến nỗi phải đi đến tình cảnh hôm nay?”

“Vậy còn Thất đệ thì sao?” Lý Thư Bạch chậm rãi hỏi, “Thất đệ xưa nay một lòng kính yêu bệ hạ, đệ ấy cản trở gì mà bệ hạ không tiếc thí mạng để đôi phò thân đệ?”



“Trẫm không muốn thí Thất đệ!” Giọng hoàng đế run rẩy, muốn hét lên mà không có sức, đành rặn từ lồng ngực ra từng câu từng tiếng vỡ vụn: “Là Thất đệ năm lần bảy lượt... xin với trẫm, muốn bỏ lại tất cả, đến Võng Xuyên gia trang của Vương Ma Cật đóng cửa tu hành... Trẫm sao có thể bằng lòng được? Thất đệ... là vương gia, dù có tu hành, cũng phải... trong vương phủ...”

“Là lão nô khuyển bệ hạ chấp nhận thỉnh cầu của Ngạc vương.” Thấy ngài ngự không còn sức nói tiếp, Vương Tông Thực hờ hững tiếp lời, “Bây giờ bệ hạ không khỏe, đang canh cánh lo không biết phải xử trí Quý vương điện hạ ra sao. Hai lần hành thích ở Thục không thành, trái lại còn khiến Kỳ Lạc quận chúa mất mạng, đủ thấy Quý vương điện hạ rất khó giải quyết. Thế nên trước khi vương gia về kinh, chúng ta đã cho Ngạc vương uống trứng cá, rồi bày ra đủ thứ cạm bẫy, cuối cùng mới khiến Ngạc vương sinh lòng căm phẫn, nhận lời vạch trần vương gia trước mặt mọi người, kể ra cũng thực không dễ.”

Đến đây, tất cả đều đã được phơi bày. Lý Thư Bạch thở hắt ra một hơi dài, nhìn ánh nắng xiên xiên xuyên qua cửa sổ chạm hoa, phân rõ hai phần tối tăm và sáng sủa trong điện.

Họ đứng dưới ánh nắng nhàn nhạt, còn để hậu lại ngồi trong góc tối tăm nhất. Đèn lửa trong điện đã nổi nhau tàn lụi, không còn tia sáng nào hắt lên mình để hậu, khiến gương mặt hai người cũng mờ hẳn đi.

Ghi chú:

1. Đây đều là những chuyện loạn luân, con tư thông với phi tần của cha.